TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2017/DS-ST
Ngày: 25-9-2017
V/v tranh chấp hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Hải.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thúy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 46/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2017 về "Tranh chấp hụi" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2017/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 52/2017/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Lưu Q, sinh năm: 1979 (có mặt)

Cư trú tại: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*:

1. Ông Huỳnh Văn B, sinh năm:1971 (vắng mặt).

2. Bà Lý Thị T, sinh năm: 1974 (có mặt).

Cư trú tại: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 17/4/2017 nguyên đơn ông Trần Lưu Q trình bày: Vào ngày 04/9/2016 âm lịch ông có tham gia chơi 02 chân hụi 100.000 đồng do ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T làm chủ, hụi gồm 95 chân, đến ngày hụi mãn ông B, bà T không giao tiền hụi cho ông gồm: 95 x 100.000

đồng x 02 = 19.000.000 đồng. Sau đó ông và vợ chồng ông B đã chốt hụi, có trả được 7.100.000, còn nợ 11.900.000 đồng.

Ngày 15/01/2016 âm lịch ông tham giam 03 chân hụi 500.000 đồng, hụi gồm 45 chân, mỗi tháng khui hai kỳ vào ngày 15 và 30 hàng tháng, hụi khui được 22 kỳ thì vợ chồng ông B đình hụi. Số tiền vợ chồng ông B nợ ông là 500.000 đồng x 03 x 22 kỳ = 33.000.000 đồng.

Hụi 500.000 đồng mua ngày 05/6/2016 âm lịch ông mua 01 chân với số tiền là 11.270.000 đồng.

Tổng số tiền vợ chồng ông B nợ ông là 56.170.000 đồng.

Theo biên bản làm việc ngày 15/8/2017 bà Lý Thị T trình bày:

Đối với chân hụi ngày 100.000 đồng mở ngày 04/9/2016 âm lịch do vợ chồng bà làm chủ, hụi gồm 95 chân, ông Q tham gia 02 chân, hụi đến nay đã mãn. Sau khi đối trừ tiền hụi và và tiền huê hồng thì bà còn nợ lại ông Q11.900.000 đồng (số tiền này ông Qcó tính lãi).

Đối với hụi 500.000 đồng mở ngày 15/01/2016 âm lịch, hụi gồm 45 chân, hụi mỗi tháng khui 02 lần, ông Q tham gia 03 chân, hụi khui được 22 kỳ thì đình hụi, số tiền bà còn nợ ông Q 33.000.000 đồng.

Đối với hụi mua ngày 05/6/2016 âm lịch hụi 500.000 đồng hụi này bà còn nợ ông Q là 11.270.000 đồng.

Tổng số tiền bà còn nợ ông Q là 56.170.000 đồng. Nay bà đồng ý thanh toán cho ông Q nhưng bà xin trả từ từ vì hoàn cảnh khó khăn nên không có tiền trả một lần.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Huỳnh Văn B đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: Ông Trần Lưu Q yêu cầu ông B, bà Tthanh toán tổng số tiền 54.170.000 đồng, trong đó tiền hụi ngày 100.000 đồng là 9.900.000 đồng. Bà T đồng ý thanh toán cho ông Q số tiền 54.170.000 đồng, nhưng xin được trả dần.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng được thực hiện đúng trình tự pháp luật quy định và do yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp nên đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Lưu Q khởi kiện ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T về tranh chấp hụi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T cùng địa chỉ cư trú tại ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Ông Huỳnh Văn B là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Huỳnh Văn B theo khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Vào 2016 việc tham gia chơi hụi, mua hụi giữa ông Trần Lưu Q với ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T là thực tế có xảy ra. Theo thỏa thuận bà Thiện, ông B làm chủ hụi có trách nhiệm khui hụi, gom hụi và giao hụi cho hụi viên theo từng kỳ như đã thỏa thuận và được hưởng tiền huê hồng của mỗi kỳ khui hụi. Tuy nhiên sau khi hụi bị đình và ông bà chưa thanh toán tiền hụi cho ông Q là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Q. Trong quá trình giải quyết vụ án bà T thừa nhận bà có làm chủ hụi, ông Q có tham gia và mua các chân hụi như ông Q trình bày là đúng, bà thống nhất còn nợ và đồng ý thanh toán cho ông Q số tiền 54.170.000 đồng nhưng xin trả dần vì không có tiền trả một lần cho ông Que. Hội đồng xét xử xét thấy việc bà Tthừa nhận nợ và ông B là chồng của bà T cùng mở hụi thì vợ chồng bà T phải có nghĩa vụ thanh toán nợ hụi cho ông Q. Còn đối với hình thức thanh toán trả nhiều lần như bà Ttrình bày là không thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng xét xử mà do cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển quyết định trong giai đoạn thi hành án.Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Trần Lưu Q, buộc ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Lưu Q số tiền 54.170.000 đồng.

[4] Kể từ khi ông Trần Lưu Q có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T chậm trả khoản tiền trên cho ông Trần Lưu Q thì ông B, bà T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 54.170.000 đồng đồng x 5% = 2.708.500 đồng. Ông Trần Lưu Q đã dự

nộp số tiền 1.404.250 đồng theo biên lai thu số 0013565 ngày 17/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được ông Qđược nhận lại.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Huỳnh Văn B.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Lưu Q. Buộc ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Lưu Q số tiền 54.170.000 đồng.

Kể từ khi ông Trần Lưu Q có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T chậm trả khoản tiền trên cho ông Trần Lưu Q thì ông B, bà Tcòn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

- Ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.708.500 đồng.

Ông Trần Lưu Q đã dự nộp số tiền 1.404.250 đồng theo biên lai thu số 0013565 ngày 17/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được ông Q được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương